

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025
và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030
(Sau thẩm tra)**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 (các đơn vị trước sáp nhập) trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn do chịu sự tác động của đại dịch COVID-19 kéo dài, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, thị trường biến động bất thường, giá cả nông sản, nguyên liệu, vật liệu không ổn định... ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cụ thể, quyết liệt của Đảng ủy, HĐND, UBND phường, sự phối hợp chặt chẽ của UBMTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường, sự nỗ lực của các ngành, các khóm và các tầng lớp Nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội của phường đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành và vượt theo kế hoạch, các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; quốc phòng - an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống của người dân cơ bản ổn định và từng bước được cải thiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của phường trong thời gian qua còn những khó khăn, hạn chế như: tình trạng xây dựng nhà không đúng quy định tuy đã được kiểm tra, xử lý nhưng vẫn còn xảy ra; tình trạng mua bán lấn chiếm lòng lề đường đã được kiểm tra, nhắc nhở, xử lý nhưng vẫn chưa triệt để; tình hình thời tiết và dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến sản xuất của người dân; tình trạng ô nhiễm môi trường chưa được kiểm soát hiệu quả; tình hình sản xuất, kinh doanh của người dân và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt hiệu quả thấp, bên cạnh đó bộ thuế phi nông nghiệp của phường hiện nay còn trùng lặp, chưa hoàn thiện nên phần nào còn ảnh hưởng đến công tác thu ngân sách; tình hình an ninh, trật tự tuy đã được kiểm tra ngăn chặn nhưng số vụ vi phạm còn nhiều; công tác phòng, chống cháy, nổ chưa được quan tâm đúng mức.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN

2021 - 2025

- (1) Giữ vững và nâng chất các tiêu chí phường đạt chuẩn văn minh đô thị.
- (2) Diện tích gieo sạ lúa 12.155/12.000 ha, đạt 101,29% chỉ tiêu; năng suất lúa bình quân 5,4/5,4 tấn/ha đạt 100%; tổng sản lượng 65.878/64.800 tấn đạt 101,666%. Phát triển 259.463 con gia cầm và 19.919 con gia súc.
- (3) Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 10.070 ha. Tổng sản lượng đạt 9.500 tấn.
- (4) Thu ngân sách nhà nước 113.256/117.447 tỷ đồng, đạt 96,43% chỉ tiêu. Tổng chi ngân sách phường 115.511/75.734 tỷ đồng, đạt 152,52%.
- (5) Thu nhập bình quân đầu người đạt 103 triệu đồng/người/năm (năm 2024).
- (6) Vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa 295.283.309/265.330.309 đồng đạt 111,29%; quỹ vì người nghèo 517.575.564/338.251.564 đồng đạt 153,01%.
- (7) Xây dựng 63 căn nhà đại đoàn kết, đạt 180%; sửa chữa 10 căn nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách.
- (8) Giảm 24/24 hộ nghèo, đạt 100%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,06%; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 0,3% (43 hộ).
- (9) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong cơ cấu lao động đạt khoảng 38%.
- (10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 65%.
- (11) Giải quyết việc làm cho 5.231 người, đạt 100% kế hoạch.
- (12) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 75%. Giữ vững phường đạt chuẩn quốc gia về phổ cập các cấp học; tiếp tục nâng cao các tiêu chí cộng đồng học tập.
- (13) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 100% đạt 105,26% kế hoạch. Giữ vững phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.
- (14) Công nhận 49.331 gia đình văn hóa, đạt 101,69% và 26.149 gia đình thể thao, đạt 110,15%. Giữ vững 18/18 khóm đạt chuẩn văn hóa.
- (15) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn được thu gom đạt 95%.
- (16) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống nước tập trung đạt 92%.
- (17) Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện an toàn đạt 100%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98%.
- (18) Đưa 108/113 thanh niên lên đường bảo vệ tổ quốc đạt 95,57%, xây dựng và huấn luyện 2.146 lực lượng dân quân đạt 100%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Về lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị, tài nguyên và môi trường

1.1. Quy hoạch, quản lý quy hoạch

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn đảm bảo đúng quy hoạch được duyệt¹. Rà soát các quy hoạch không còn phù hợp để kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp. Quản lý, giám sát có hiệu quả các dự án đang triển khai xây dựng trên địa bàn. Hiện tại trên địa bàn phường có tỷ lệ quy hoạch phân khu chiếm 20,42%; tỷ lệ quy hoạch chi tiết chiếm 8,76%.

1.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng được đặc biệt quan tâm. Tranh thủ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh, thành phố, trong giai đoạn 2021 - 2025 xây dựng hoàn thành 03 cây cầu giao thông và nâng cấp, mở rộng 26 tuyến đường giao thông; nâng cấp, sửa chữa các điểm trường và Nhà văn hóa các khóm với tổng kinh phí trên 67 tỷ đồng, các công trình đưa vào sử dụng đã phát huy hiệu quả góp phần quan trọng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương².

1.3. Quản lý đô thị, trật tự xây dựng

Tăng cường kiểm tra, xử lý các công trình vi phạm hành lang lộ giới, các trường hợp lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh mua bán; phát động phong trào công trường an toàn giao thông, an ninh trật tự, trồng cây xanh. Qua đó, tình hình trật tự đô thị có nhiều chuyển biến tích cực, vỉa hè, lòng đường có sự thông thoáng, hoạt động kinh doanh, mua bán dần đi vào nề nếp³.

- Thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định

¹Trên địa bàn phường hiện đã lập và phê duyệt 04 đồ án quy hoạch phân khu và 13 đồ án quy hoạch chi tiết, trong đó có 07 đồ án quy hoạch phát triển khu đô thị vốn ngoài ngân sách (05 khu đô thị mới, 01 khu nhà ở xã hội và 01 khu nhà ở công nhân Minh Phú).

²Trong đó: Xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng tuyến đường từ bến phà Bà Cai đến Lợi An (1) tuyến đường 26/3 (đoạn từ trường THCS Lương Thế Vinh đến kênh Làng); (2) tuyến đường D2, Khóm 8; (3) tuyến đường Trương Phùng Xuân, Khóm 5 (đoạn từ Kênh Bà Cai đến Miếu Bà Thủy Long); (4) tuyến đường Hẻm 41, Khóm 1 (đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến hết đường hiện hữu); (5) tuyến đường Nguyễn Trung Trực; (6) tuyến đường kênh 26/3 đoạn từ sông Rạch Rập đến trường THCS Lương Thế Vinh; (7) thảm nhựa đường Cao Thắng và 02 bên cầu Gành Hào; (8) nâng cấp tuyến đường Nguyễn Trung Trực, Khóm 1 (đoạn trước công trường Nguyễn Đình Chiểu); (9) tuyến đường Cao Thắng (đoạn từ ngã ba Lê Hồng Phong đến Công ty CPTS Camimex); (10) tuyến đường H1, Khóm 7 (đoạn từ đầu đường Nguyễn Công Trứ đến Thanh Nhanh); (11) tuyến đường Bà Cai (đoạn từ Cầu Trung ương Đoàn Khóm 6 đến Cầu Kênh Xáng Khóm 5); (12) tuyến đường Nguyễn Thị Minh Khai đến kênh Chín Viên; (13) tuyến đường kênh Xã Bảo, Khóm Xóm Lớn; (14) tuyến đường từ Quốc lộ 1A vào Đình Tân Hưng; (15) tuyến đường từ cống Chín Viên đến Hòa Trung; (16) tuyến đường Bào Sơn - Khóm Chánh (đoạn từ cầu Ông Tà đến cầu Du Tô Lý); (17) tuyến kênh Ngang Lung Dừa; (18) tuyến kênh xáng Lương Thế Trân (từ Láng Bà đến Lợi An); (19) tuyến đường Bào Sơn (từ nhà ông Ngô Văn Tuấn đến điểm cuối kênh Bào Sơn); (20) tuyến Bào Thụ, Khóm Xóm Lớn (từ Miếu Bà đến Rạch Ong); (21) sửa chữa lộ GTNT kênh Rạch Rập phía đông (đoạn lộ Khóm Xóm Lớn và lộ Kênh Ba Yền); (22) sửa chữa lộ GTNT tuyến Rạch Rập từ trụ sở Đảng ủy phường đến Đình Tân Hưng, kênh Huế đoạn lộ cầu Du Tô Lý; (23) cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng; (24) sửa chữa các điểm trường; (25) sửa chữa Nhà văn hóa 07 khóm; (26) nâng cấp, mở rộng tuyến Kênh Huế, Khóm Chánh (bờ trái).

³Cụ thể: ra quân 1.915 cuộc với 9.575 lực lượng tham gia. Qua đó, lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 496 trường hợp, tạm giữ 276 bằng hiệu, 117 cây dù, 23 tủ kiếng, 21 xe hàng rong, 05 xe kéo, 02 loa phóng,...; nhắc nhở phương tiện vi phạm giao thông và các hộ mua bán để biển quảng cáo, chấu kiếng, ghề đá, hàng rào lấn chiếm lòng đường, vỉa hè 93 trường hợp; tháo dỡ 62 gờ bó vỉa hè, 217 mái che (trong đó người dân tự tháo dỡ 151 trường hợp mái che vi phạm).

về xây dựng và các văn bản về cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn. Đồng thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng sai phép, trái phép⁴.

1.4. Lĩnh vực Tài nguyên - môi trường

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu được quan tâm chỉ đạo và có nhiều tiến bộ. Việc quản lý tài nguyên đất đai⁵.

- Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai đúng quy định. Đăng ký 168 hồ sơ; cấp lại, cấp đổi 437 hồ sơ; thừa kế 17 hồ sơ; gia hạn 520 hồ sơ; bổ sung tài sản 30 hồ sơ; mất giấy chứng nhận 13 hồ sơ; mất trang bổ sung 11 hồ sơ. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất chưa đúng mục đích trên địa bàn, quản lý chặt chẽ và chấm dứt không để phát sinh việc phân lô, bán nền và xây dựng nhà ở trong các hẻm tự mở; cấp giấy chứng nhận QSDĐ 12 hồ sơ, diện tích 25.000m². Thực hiện kê khai, đăng ký giấy chứng nhận QSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn phường. Kết quả rà soát 8/8 khóm có tổng 331 trường hợp, trong đó có 119 trường hợp đủ điều kiện, đã xác nhận hồ sơ cấp giấy cho 38 trường hợp, các trường hợp đủ điều kiện còn lại không phải lập phiếu lấy ý kiến khu dân cư đã hướng dẫn người dân liên hệ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh thực hiện hồ sơ cấp GCN QSDĐ theo quy định; 212 trường hợp không đủ điều kiện.

- Công tác tuyên truyền, kiểm tra chấp hành pháp luật về đất đai được thực hiện thường xuyên, công tác quản lý đất đai, nhất là quản lý đất công trên địa bàn được thực hiện có hiệu quả, cơ bản chấm dứt tình trạng mở đường, phân lô bán nền trên địa bàn⁶.

- Công tác môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; thường xuyên vận động Nhân dân xây dựng hàng rào, cổng ngõ xanh, sạch, đẹp; kịp thời xử lý các điểm phát sinh rác gây ô nhiễm môi trường; thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy định⁷. Tiếp

⁴Kiểm tra xây dựng 220 lượt với 194 công trình. Qua kiểm tra phát hiện 40 trường hợp xây dựng không phép, xử phạt vi phạm hành chính trên 343 triệu đồng; 01 công trình xây dựng sai phép chuyển về cấp trên ra Quyết định xử phạt với số tiền là 237.500.000 đồng, 01 trường hợp lập biên bản sử dụng đất sai mục đích xử phạt 30.000.000 đồng.

⁵Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% theo quy định (sử dụng nước sạch đạt 87,10%); tỷ lệ rác thải sinh hoạt phát sinh trên địa bàn được thu gom, xử lý đạt 98%; tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ) đạt 95%; tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 95%.

⁶Qua rà soát trên địa bàn có 16 thửa đất công được thành phố giao với tổng diện tích 30.931,9m²; 22 khu đất công chức được giao cho địa phương quản lý và các thửa đất công do người dân quản lý với tổng diện tích 17.847,02m².

⁷Phối hợp với Công ty công trình đô thị Cà Mau rà soát công tác quét đường, thu gom rác thải sinh hoạt trên các tuyến lộ giao thông trên địa bàn phường; nhằm chào mừng các ngày tết, lễ lớn, phối hợp với

tục tăng cường công tác giám sát môi trường qua hệ thống camera để xử lý kịp thời các trường hợp bỏ rác không đúng quy định, qua giám sát chưa phát hiện trường vi phạm.

- Duy trì hưởng ứng “Ngày Chủ nhật xanh - sạch - đẹp”. Qua đó vận động Nhân dân thực hiện phát hoang cỏ; vệ sinh rác thải trước nhà; để rác sinh hoạt đúng nơi quy định. Phát động Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và hưởng ứng ngày môi trường thế giới (ngày 05/6 hằng năm); tháng hành động vì môi trường. Tuyên truyền, hướng dẫn và thông báo giờ thu gom rác thải sinh hoạt đến cá nhân, tổ chức biết để thực hiện việc bỏ rác đúng giờ quy định.

2. Lĩnh vực kinh tế

2.1. Công thương

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn người dân, các cơ sở kinh doanh sử dụng điện an toàn, tiết kiệm trong sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, thường xuyên phối hợp với Điện lực rà soát sửa chữa và cải tạo, nâng cấp những đường dây điện có nguy cơ bị hỏng cao, bảo đảm cung cấp nguồn điện tốt cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các hộ dân sinh hoạt. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc tiết kiệm điện và tiết giảm năng lượng tiêu thụ trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt... từ đó nâng cao nhận thức và ý thức tự giác của mọi người dân cùng tham gia và thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm điện, góp phần đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn, hạn chế mức thấp nhất việc ngừng, giảm cung cấp điện có thể xảy ra, đảm bảo cung cấp nguồn điện ổn định, không để xảy ra thiếu hụt nguồn điện trên địa bàn phường. Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện điện lưới quốc gia đạt 100%.

- Hệ thống chính trị phường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại và dịch vụ phát triển. Các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn hoạt động tương đối ổn định và có hiệu quả, đóng góp quan trọng trong công tác thu ngân sách Nhà nước, đồng thời giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn.

- Nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh nói chung, phường Lý Văn Lâm nói riêng được tổ chức nhân các ngày lễ, Tết gắn với sự kiện lớn của tỉnh và địa phương; các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch trên địa bàn phường có chiều hướng phát triển tốt; lượng hàng hóa cung ứng cho thị trường phong phú, đa dạng, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh chủ động nguồn hàng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Tổ chức chính trị - xã hội phường, Trường các khóm ra quân tổng vệ sinh môi trường, phát hoang cỏ, cắt cây che khuất tầm nhìn trên các tuyến lộ giao thông trên địa bàn; vệ sinh khuôn viên di tích lịch sử, nhà bia ghi danh liệt sĩ được 213 cuộc với hơn 4.915 lực lượng tham gia. Qua đó đã thu gom 350m³ rác thải, phát hoang trên 25.175m² cỏ, vớt rác tuyến sông Rạch Rập chiều dài 2,5km.

đảm bảo cung ứng nhu cầu mua sắm của người dân, giá cả hàng hóa ổn định; qua kiểm tra, kiểm soát thị trường, chưa phát hiện trường hợp đầu cơ, găm hàng, tăng giá bất hợp lý.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; nâng cấp, đổi mới chương trình xúc tiến thương mại quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu. Khuyến khích phát triển các tập đoàn bán lẻ tư nhân; có chính sách ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công phù hợp.

2.2. Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tình hình sản xuất nông nghiệp ổn định, phát triển tốt. Tổng diện tích gieo sạ lúa được 12.155/12.000 ha, đạt 101,29% chỉ tiêu; năng suất lúa bình quân 5,4/5,4 tấn/ha đạt 100%; tổng sản lượng 65.878/64.800 tấn đạt 101,666%.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản ổn định, mô hình nuôi tôm kết hợp một số loại thủy sản khác tiếp tục phát huy có hiệu quả. Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 10.070 ha. Tổng sản lượng đạt 9.500 tấn.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được thực hiện theo quy định. Phát triển đàn gia cầm 259.463 con gia cầm và 19.919 con gia súc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/9/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cà Mau về cải tạo vườn tạp trồng rau màu, cây ăn trái gắn với phát triển chăn nuôi trên địa bàn thành phố Cà Mau đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Công tác triển khai Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/02/2024 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 15/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền với việc khai thác nguồn lợi thủy sản có tính hủy diệt trên địa bàn được triển khai thực hiện thường xuyên. Qua cập nhật trên hệ thống đường link số hóa IUU, đến ngày 16/10/2025, trên địa bàn phường có 21 tàu cá. Ủy ban nhân dân phường thường xuyên chỉ đạo phòng chuyên môn, các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, nhắc nhở, yêu cầu các chủ tàu thực hiện gia hạn giấy phép khai thác, đăng kiểm, an toàn thực phẩm; kịp thời phối hợp các ngành chức năng của tỉnh xử lý các trường hợp tàu cá mất tín hiệu kết nối giám sát hành trình theo quy định.

2.3. Sản phẩm OCOP, Hợp tác xã

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 06/7/2025

về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Phường hiện có 04 sản phẩm OCOP của 03 chủ thể, trong đó đã được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận 03 sản phẩm OCOP đạt 3, 4 sao, gồm các chủ thể: Gạo sạch Ông Muộn đạt chuẩn 04 sao của Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp và thủy sản Ông Muộn; rượu Hương lúa Xóm Dừa đạt chuẩn 04 sao của Công ty TNHH MTV Nguyễn Gia Cà Mau và Trà gừng túi lọc đạt chuẩn 03 sao của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Trà Thu Hà.

- Trên địa bàn phường hiện có 02 HTX nông nghiệp đang hoạt động, trong đó có Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp và thủy sản Ông Muộn thực hiện sản xuất lúa VietGAP, lúa hữu cơ; thu hoạch lúa; kinh doanh mua bán gạo ST 24, 25; làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và Hợp tác xã Hữu An, thuộc ấp Giao Vàm thực hiện trồng trọt và chăn nuôi

2.4. Công tác thu, chi ngân sách

Công tác thu ngân sách được tập trung chỉ đạo quyết liệt với nhiều giải pháp, hiệu quả, khai thác tốt nguồn thu và tăng cường chống thất thu; quản lý, điều hành chi ngân sách theo kế hoạch, đúng luật, tiết kiệm, ưu tiên chi cho con người, chi cho đầu tư phát triển và những nhiệm vụ thật sự cấp bách, bức xúc, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổng thu ngân sách nhà nước được 113.256/117.447 tỷ đồng, đạt 96,43% chỉ tiêu. Tổng chi ngân sách phường 115.511/75.734 tỷ đồng, đạt 152,52% dự toán.

2.5. Công tác phòng chống thiên tai

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của mọi người dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, tránh thiệt hại do thiên tai gây ra. Thường xuyên theo dõi, cập nhật các văn bản của Trung ương, tỉnh, thành phố về diễn biến của áp thấp nhiệt đới và các cơn bão được dự báo có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn. Hàng năm đều xây dựng kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng chống thiên tai đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

- Tuy nhiên, trong thời gian qua, do ảnh hưởng của các cơn bão, lốc xoáy gây sập và tốc mái nhà, hạn hán kéo dài làm sập lún, sạt lở lộ giao thông, đặc biệt là thiệt hại đến diện tích sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản của người dân.

3. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội

3.1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển, chất lượng được nâng lên; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các cấp học được sắp xếp đồng bộ về cơ cấu, đủ về số lượng và đạt chuẩn về chất lượng. Hệ thống trường học, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và ngày

càng hoàn thiện. Các đơn vị trường học triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số, áp dụng hình thức dạy và học linh hoạt, sáng tạo⁸.

- Chỉ đạo công tác thu bảo hiểm y tế học sinh đảm bảo đạt 100%; nghiêm cấm các trường ép buộc phụ huynh học sinh mua các loại bảo hiểm tự nguyện và tình trạng lạm thu, đặt ra các khoản thu ngoài quy định, các khoản vận động đầu năm học; tổ chức quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Phường có 06/08 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 75%⁹.

- Ngoài ra, trong giai đoạn 2021 - 2025, ngành giáo dục phường đạt nhiều thành tích cao cấp tỉnh như: Hội thi giáo viên tổng phụ trách đội giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học, Hội khỏe Phù Đổng.

3.2. Lĩnh vực Y tế

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho Nhân dân trong tình hình mới. Các hoạt động kiểm tra, giám sát dịch bệnh được duy trì thường xuyên, kịp thời phát hiện xử lý các ổ dịch không để lây lan ra diện rộng. Cuối năm 2020 trước tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, phường đã triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt, chủ động, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Công tác quản lý và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn được chỉ đạo thực hiện thường xuyên, không có ngộ độc thực phẩm tập thể xảy ra trên địa bàn phường.

- Các cơ sở y tế trên địa bàn phường từng bước được xây dựng, sửa chữa hoàn chỉnh, cơ bản đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, viên chức y tế ở các cơ sở không ngừng nâng cao ý thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng lên, thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân chiếm 94,50%. Công tác dân số và phát triển được quan tâm chỉ đạo và có chuyển biến tích cực; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân đạt 0,67%/năm. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 05 tuổi, giảm còn 8,05%.

3.3. Lĩnh vực Văn hóa, thông tin và khoa học công nghệ

- Thực hiện tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy đảng, chính quyền về thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, thành phố và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Kế hoạch hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; về trật tự đô thị, an toàn giao thông, cải cách hành chính, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động; xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, văn minh đô

⁸Tỷ lệ huy động trẻ em đến trường hằng năm đạt 99,61%; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, xóa mù chữ được duy trì và nâng cao chất lượng.

⁹Cụ thể: có 03 trường Mầm non, 04 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở, trong đó có 06 trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1 (03 trường Mầm non, 02 trường Tiểu học và 01 trường Trung học cơ sở).

thị, phòng chống dịch bệnh,...

- Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng luôn được chú trọng, thông qua công tác tuyên truyền, vận động, mỗi người dân lựa chọn cho mình một môn thể thao và hình thức tập luyện thích hợp, qua đó đã góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao quần chúng phát triển. Phong trào đã thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia tập luyện tạo thành phong trào quần chúng rộng khắp trong các đối tượng ở các khóm, khu dân cư. Số người thường xuyên tham gia tập luyện thể thao ngày càng tăng với nhiều hình thức tập luyện phong phú, đa dạng. Bên cạnh đó, chọn lọc lượng tham gia các Hội thao do phường và cấp trên tổ chức.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, quảng cáo, phát tờ rơi không đúng quy định, tuyên truyền nhắc nhở các cơ quan, doanh nghiệp, hộ kinh doanh thay mới các bảng hiệu, biển quảng cáo cũ, rách, bay màu,...gây mất mỹ quan đô thị, không đảm bảo an toàn.

- Công tác bảo vệ phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn phường được chú trọng; các thiết chế văn hóa từng bước được nâng cấp, xây dựng mới. Trên địa bàn phường hiện có 01 di tích cấp quốc gia, 01 di tích lịch sử cấp tỉnh và 02 nhà bia ghi danh anh hùng, liệt sĩ.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch trên địa bàn phường tiếp tục được đẩy mạnh và nâng cao chất lượng. Trong giai đoạn 2021 - 2025 đã đón hơn 117.000 lượt khách du lịch.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 13/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về xây dựng nếp sống văn minh đô thị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cà Mau theo Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Phong trào “Toàn đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả.

- Công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trên lĩnh vực khoa học và công nghệ được quan tâm triển khai thực hiện. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường. Việc ứng dụng các mô hình khoa học công nghệ vào sản xuất đã được người dân quan tâm và áp dụng thực hiện, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình. Qua triển khai thực hiện một số mô hình trên địa bàn đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.¹⁰

¹⁰Dự án SXTN “Xây dựng mô hình trồng dưa lưới trong nhà màng, áp dụng hệ thống tưới nhỏ giọt tại

- Xét công nhận gia đình đạt chuẩn văn hóa hàng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao. Trong giai đoạn 2021 - 2025 công nhận 49.331 gia đình văn hóa, đạt 101,69% và 26.149 gia đình thể thao, đạt 110,15%. Giữ vững 18/18 khóm đạt chuẩn văn hóa.

3.4. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

Chính sách người có công và an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng; các chế độ, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Công tác bảo vệ trẻ em, đảm bảo bình đẳng giới luôn được quan tâm. Các chương trình, chính sách và giải pháp giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ, đúng đối tượng. Công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho người lao động được chú trọng, từng bước giúp người lao động có việc làm và thu nhập ổn định¹¹. Làm tốt công tác xây dựng, sửa chữa nhà cho đối tượng chính sách, người có công. Thực hiện hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 17/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đến năm 2025¹².

3.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Các chương trình, dự án, chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân đồng bào dân tộc thiểu số luôn được quan tâm. Các cơ sở tôn giáo trên địa bàn hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, có nhiều đóng góp cho công tác an sinh xã hội.

4. Quốc phòng, an ninh, nội chính

4.1. Quốc phòng

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương, công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm được đảm bảo; công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng dân quân đạt yêu cầu; giáo dục quốc phòng, an ninh và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có nhiều chuyển biến tích cực; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng được quan tâm thực hiện; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt yêu cầu và đúng ý định diễn tập¹³.

xã Lý Văn Lâm”; Dự án sản xuất thử nghiệm “Cải tiến quy trình nuôi cá sặc rằn thương phẩm, để nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững nghề nuôi thủy sản tại xã Lý Văn Lâm”.

¹¹Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm luôn được quan tâm thực hiện. Qua đó đã giải quyết việc làm cho 5.231 người, đạt 100% kế hoạch; xuất khẩu lao động 22 người. Ngoài ra, hàng năm UBND phường phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố tổ chức tư vấn việc làm, thông tin thị trường lao động với 679 lượt người tham dự.

¹²Qua đó đã xây dựng 63 căn nhà đại đoàn kết, đạt 180 %; sửa chữa 10 căn nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách.

¹³Đã tổ chức đưa quân 108/113 thanh niên lên đường bảo vệ tổ quốc đạt 95,57% chỉ tiêu trên giao; Xây dựng lực lượng dân quân 1.615/1.615 lực lượng đạt 100% chỉ tiêu giao; Huấn luyện lực lượng dân quân (các đối tượng) 689/689 lực lượng đạt 100% chỉ tiêu giao; Giao nguồn Bồi dưỡng kiến thức QP-AN (đối tượng 3, 4) 74/74 người đạt 100% chỉ tiêu trên giao; Tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị định số 03/NQ-CP ngày 19/01/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

4.2. An ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ các tệ nạn xã hội đạt hiệu quả. Hoạt động của các loại tội phạm, đặc biệt là tệ nạn ma túy được ngăn chặn đẩy lùi. Công tác phòng, chống cháy nổ được tập trung chỉ đạo thực hiện kiên quyết, kịp thời phát hiện xử lý các vi phạm. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động sâu rộng; thường xuyên mở cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, tăng cường lực lượng thực hiện tốt các biện pháp nghiệp vụ. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy ở cơ sở được củng cố và hoạt động hiệu quả ¹⁴.

4.3. Nội chính

a) Công tác Tiếp công dân - Tư pháp

Hoạt động tư pháp tiếp tục được thực hiện hiệu quả, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch được thực hiện đúng quy định. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật luôn được đơn vị quan tâm và triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức phù hợp như đăng tải trên nhóm Zalo, Trang thông tin điện tử phường để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm, thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường quan tâm thực hiện thường xuyên ¹⁵. Qua đó, Ủy ban nhân dân phường đã tiếp nhận 94 đơn thuộc thẩm quyền, Hội đồng hòa giải xác minh tiến hành hòa giải 94 đơn, hòa giải thành 40 đơn, không thành chuyển về trên 54 đơn ¹⁶.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục triển khai quán triệt thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với việc thực hiện “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng,

¹⁴ Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm: phát hiện, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố và Công an tỉnh khởi tố 174 vụ, 189 đối tượng có dấu hiệu tội phạm.

Vi phạm pháp luật chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự: phát hiện, xử lý 170 vụ, 393 đối tượng. Công tác đấu tranh, triệt xóa tệ nạn xã hội: tổ chức triệt xóa, bắt, xử lý 175 vụ, 440 đối tượng.

Công tác lập hồ sơ xử lý đối tượng theo các Nghị định của Chính phủ: lập hồ sơ theo Nghị định 105/CP 13 đối tượng; lập hồ sơ theo Nghị định 116/CP 22 đối tượng; lập hồ sơ áp dụng Nghị định 120/CP 06 đối tượng; lập hồ sơ Nghị định 111/CP/2013/NĐ-CP 36 hồ sơ; lập hồ sơ Nghị định 94/CP/2010/NĐ-CP 01 hồ sơ; lập hồ sơ Nghị định 221/CP/2013/NĐ-CP của Chính phủ: 22 hồ sơ.

Tuần tra khép kín địa bàn 3.650 cuộc với 19.250 lượt lực lượng tham gia. Thành lập, duy trì hoạt động 18 Tổ ANTT cơ sở với 69 lực lượng.

¹⁵ Tổ chức tuyên truyền được 495 cuộc, có trên 9.315 lượt người tham dự.

¹⁶ Nội dung khiếu nại, phản ánh, kiến nghị chủ yếu liên quan đến lĩnh vực tranh chấp đất đai trong nhân dân.

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động; công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... Qua triển khai, quán triệt thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, từng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đã nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức biết để giám sát việc thực hiện.

4.4. Cải cách hành chính, Chuyển đổi số

- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng quy định và có nhiều chuyển biến tích cực.

- Công tác niêm yết thủ tục hành chính đã được thực hiện đầy đủ; công tác trang trí, sắp xếp bàn ghế phục vụ người dân và doanh nghiệp đến liên hệ thực hiện thủ tục hành chính cơ bản đáp ứng yêu cầu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, các nhiệm vụ về thực hiện chữ ký số, chứng thực điện tử, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, nộp hồ sơ trực tuyến trên địa bàn phường đang từng bước được cải thiện.

- Quản lý nhà nước được củng cố và hoàn thiện, từng bước cơ bản đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phát huy dân chủ, công khai, minh bạch; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhà nước và nhân dân; làm tăng mối quan hệ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước; thu hút sự quan tâm của Nhân dân đối với việc quản lý, điều hành của Nhà nước.

5. Công tác chỉ đạo điều hành

- Với tinh thần quyết tâm, chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo nên các nhiệm vụ cơ bản đạt, vượt kế hoạch đề ra.

- Công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, công tác lập, quản lý quy hoạch, xây dựng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, giải ngân vốn đầu tư công, xây dựng nông thôn mới nâng cao được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt.

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường duy trì thường xuyên cuộc họp thường trực vào sáng thứ 2 hằng tuần để kịp thời xem xét, cho ý kiến và thống nhất chủ trương xử lý những vấn đề quan trọng nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong chỉ đạo, điều hành; đề cao vai trò, trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong những lĩnh vực được phân công phụ trách; tổ chức nhiều chuyến đi cơ sở để nắm tình hình, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

- Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân phường tham dự các phiên họp kinh tế - xã hội của UBND thành phố, tỉnh; đồng thời, tổ chức phiên họp với các ngành, phòng chuyên môn phường và các khóm để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đề ra kế hoạch, giải pháp chỉ đạo trong tháng tiếp theo.

- Trong giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân phường đã tiếp nhận và xử lý khoảng 29.606 văn bản của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh chuyển đến; Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đã các văn bản được ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền. Qua đó, đã cụ thể hóa kịp thời chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Chỉ đạo tổ chức thành công bầu cử Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; bầu cử Trưởng, phó khóm nhiệm kỳ 2021 - 2023; Tổng điều tra kinh tế 2021 và Tổng điều tra nông nghiệp, nông thôn 2025.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Công tác theo dõi, dự báo tình hình còn hạn chế; việc nhận định, dự báo, xác định mục tiêu, định hướng phát triển chưa lường hết được những khó khăn, thách thức, rủi ro phát sinh trong tình hình mới. Việc cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng của một số cấp ủy viên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác tham mưu của cán bộ, công chức chuyên môn từng lúc chưa kịp thời.

- Tình hình thị trường biến động khó lường, bên cạnh đó thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp đã tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống của Nhân dân, từ đó ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất còn hạn chế; kinh tế hợp tác chưa thực sự bền vững; nhiều công trình cầu, đường giao thông xuống cấp, nhỏ hẹp, nhưng kinh phí xây dựng, duy tu, sửa chữa chưa đáp ứng nhu cầu. Công tác quản lý quy hoạch gặp khó khăn; ý thức chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng của một ít người dân chưa cao. Việc quản lý, sử dụng đất công một số nơi chưa tốt.

- Việc tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, giải pháp trên một số lĩnh vực chưa thực sự đồng bộ; một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc còn hạn chế; một số cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức chưa quyết liệt trong công tác chuyển đổi số; nguồn lực đầu tư cho công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; phát huy dân chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự

đồng thuận xã hội trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và của địa phương.

Hai là, nắm vững các chủ trương và vận dụng sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành. Kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm. Đặc biệt coi trọng công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đồng thời, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

Ba là, thực hiện tốt công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất và năng lực gắn với thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong thực thi nhiệm vụ.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2026 - 2030

I. BỐI CẢNH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2026 - 2030

Thời gian tới, bối cảnh trong nước và quốc tế tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ bất ổn. Kinh tế trong nước và trong tỉnh thường xuyên biến động, giá cả vật tư, hàng hóa không ổn định; tình hình sản xuất, kinh doanh, lao động, việc làm của doanh nghiệp và người dân còn gặp nhiều khó khăn; thiên tai, dịch bệnh khó dự báo và kiểm soát; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp... tiếp tục tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Với những kết quả quan trọng đạt được trong giai đoạn 2021-2025 chính là nền tảng vững chắc, tạo đà cho phường Lý Văn Lâm phát triển trong những năm tới. Cùng với đó, phường sau sáp nhập có nhiều dư địa và không gian phát triển; phường vừa có điều kiện phát triển kinh tế, dịch vụ, vừa có điều kiện phát triển nông nghiệp, thủy sản nên sẽ có nhiều cơ hội để bứt phá vươn lên trên cơ sở phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, khai thác những tiềm năng, lợi thế sẵn có và tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành của tỉnh. Đồng thời với quyết tâm cao cùng với sự đoàn kết, thống nhất của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn sẽ tạo thành động lực to lớn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của phường phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế cao. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Phát triển văn hóa, phát huy dân chủ, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tăng cường quản lý trật tự đô thị, tài nguyên, môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra đến năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 9,2%.
- (2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 10,94%.
- (3) Số doanh nghiệp thành lập mới 100 doanh nghiệp/năm. Số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp bình quân hằng năm tăng 8 hộ.
- (4) Thu ngân sách nhà nước hàng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao.
- (5) Giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch được giao.
- (6) Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt chiếm 85%.
- (7) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 30%.
- (8) Tỷ lệ đô thị hóa chiếm 40%.
- (9) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều đến năm 2030): cơ bản phường không còn hộ nghèo. Giải quyết việc làm 11.500 lao động. Đào tạo nghề cho 1.950 học viên. Xuất khẩu lao động 75 người.
- (10) 100% trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn. Giữ vững phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục các cấp học. Huy động trẻ em đủ tuổi đến trường đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các bậc học đạt 99%. Xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I, 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.
- (11) Xét công nhận gia đình đạt chuẩn văn hóa hàng năm đều đạt chỉ tiêu trên giao; 18/18 xóm giữ vững danh hiệu xóm đạt chuẩn văn hóa.
- (12) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 95%.
- (13) Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đến năm 2030 đạt 98%.
- (14) Thực hiện công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập đạt 100%. Xây

dựng phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. Đến năm 2030 phường không có ma túy.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế

- Tập trung thực hiện cơ cấu ngành hàng nông nghiệp theo hướng phát triển chiều sâu, gia tăng sản lượng, chất lượng hàng hóa. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất. Mở rộng diện tích nuôi tôm công nghệ cao. Nhân rộng hiệu quả mô hình nuôi kết hợp (tôm - cua - lúa).

- Tiếp tục phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hiện đại trong nông nghiệp; đẩy mạnh liên kết sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp; đồng thời, tuân thủ quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

- Giữ vững diện tích chuyên lúa, mở rộng diện tích mô hình lúa - tôm gắn với mô hình tôm sạch - lúa an toàn. Tiếp tục xây dựng, mở rộng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, cánh đồng lớn, chất lượng cao phục vụ xuất khẩu, phân đầu sản lượng lúa hàng năm đạt khoảng 15.822 tấn, xây dựng các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm. Phát huy hiệu quả Đề án Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030.

- Khuyến khích chăn nuôi công nghiệp công nghệ cao, các mô hình liên kết chăn nuôi theo hướng sinh thái, xanh, hữu cơ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; phát huy vai trò dẫn dắt của vốn ngân sách nhà nước để huy động tối đa mọi nguồn lực của các thành phần kinh tế vào đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tạo chuyển biến rõ nét về hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp gắn với phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung. Xây dựng, điều chỉnh quy hoạch phù hợp để thu hút các công ty, doanh nghiệp chế biến thức ăn, thuốc thú y chăn nuôi phục vụ cho việc xây dựng chuỗi liên kết giá trị ngành tôm.

- Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường thương mại nội địa; triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng; thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; đổi mới công tác xúc tiến đầu tư, thương mại bảo đảm thực chất, hiệu quả. Hỗ trợ các doanh nghiệp tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, sản phẩm để doanh nghiệp tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường mới; cung cấp, cập nhật thông tin để doanh nghiệp lựa chọn thời điểm đẩy mạnh xuất khẩu. Hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu mở rộng thị phần tại các thị trường truyền thống; tìm kiếm, mở rộng khai thác các thị trường mới, thị trường còn tiềm năng, thông qua giới thiệu các hoạt động hội chợ, triển lãm.

Phát triển vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics trên địa bàn đáp ứng nhu cầu vận tải thông suốt, an toàn trong vận tải hàng hóa, hành khách.

- Phát triển kinh tế tư nhân bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Rà soát, hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2025 - 2030”, phấn đấu hàng năm thành lập mới 100 doanh nghiệp; phát huy hiệu quả hoạt động của các loại hình kinh tế tập thể. Tiếp tục thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với xây dựng thương hiệu, khai thác lợi thế các sản phẩm đặc trưng của địa phương (lúa VietGap, hữu cơ, tôm sạch, dưa hấu VietGap, rau an toàn...), tạo điều kiện cho việc tiêu thụ sản phẩm. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, bảo đảm khả năng cạnh tranh; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát thị trường, ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người sản xuất và người tiêu dùng.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

- Thực hiện rà soát, lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cho phù hợp với Đồ án điều chỉnh quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 16/11/2023. Phát triển mạng lưới giao thông đồng bộ, hiện đại theo các hướng có tiềm năng phát triển kinh tế, du lịch, di tích lịch sử, văn hóa quan trọng. Tập trung đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi khép kín đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Thực hiện có hiệu quả các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Cà Mau đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, huy động các nguồn lực triển khai các dự án, công trình hạ tầng thiết yếu chỉnh trang đô thị, chống ngập; chỉnh trang, di dời nhà ở ven sông.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư. Tháo gỡ vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các khu đô thị mới. Phát huy vai trò của Nhân dân trong việc quản lý quy hoạch, xây dựng dân dụng và giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng các công trình công cộng. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng số để bảo đảm tốt yêu cầu chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, xã hội số. Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng giáo dục, y tế hiện đại, đồng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể

thao đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới và phục vụ tốt nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của người dân trên địa bàn.

3. Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực mới cho tăng trưởng theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phấn đấu mỗi gia đình đều có người biết và sử dụng cơ bản trên nền tảng số. Tăng cường quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

4. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên đất đai có hiệu quả, phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; quản lý chặt chẽ đất công, xử lý dứt điểm những dự án sử dụng đất không đúng quy định, chậm tiến độ theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, khắc phục ô nhiễm môi trường. Nâng cao hiệu quả sử dụng và có giải pháp huy động nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt theo quy định.

- Tăng cường bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Theo dõi sát diễn biến thời tiết, khí tượng thủy văn, kịp thời chỉ đạo ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, tổ chức kiểm tra tình hình sạt lở lộ giao thông, sụt lún.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, khu vực thuộc phạm vi quản lý; vận động các nguồn lực tài chính hợp pháp để tăng cường năng lực trong cảnh báo sớm, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ

sở chưa hoàn thành việc lắp thiết bị quan trắc môi trường phải khẩn trương hoàn thành lắp đặt và truyền dữ liệu quan trắc liên tục tự động theo quy định.

5. Phát triển nguồn nhân lực; nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội

- Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch dạy nghề và hỗ trợ việc làm cho hạ sĩ quan, chiến sĩ công an xuất ngũ và quân nhân hoàn thành nghĩa vụ giai đoạn 2025 - 2030. Tích cực đào tạo nghề, chuyển giao ứng dụng kỹ thuật sản xuất, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động cho người lao động; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả trong công tác đào tạo, tuyển dụng. Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân. Tiếp tục tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế vững mạnh về chuyên môn, trong sáng về y đức; thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu y tế, hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng app ứng dụng khám bệnh trực tuyến từ xa (vnCare). Nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh cho Nhân dân; các chương trình y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình thực hiện đạt theo kế hoạch đề ra.

6. Phát triển văn hoá, du lịch

Phát huy hiệu quả thực chất hoạt động thiết chế văn hóa, nghệ thuật phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân; khai thác, phát huy tốt các điểm, sản phẩm du lịch có tiềm năng của địa phương; đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; phấn đấu lượt khách du lịch hàng năm tăng khoảng 5,5% so năm trước. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, Đề án phát triển thể dục thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Đẩy mạnh công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và cải cách hành chính

- Đổi mới, nâng cao công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc các quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo; sớm giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính,

Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của phường; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp đồng bộ, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; bảo vệ an toàn, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh, củng cố giữ vững chắc nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh Nhân dân và thế trận an ninh Nhân dân trên từng địa bàn, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến năm 2030 phấn đấu hoàn thành xây dựng “Phường không ma túy”.

- Thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, xây dựng và luyện tập các phương án sẵn sàng chiến đấu, phương án phòng, chống dịch, kịp thời xử trí có hiệu quả các tình huống xảy ra. Tuyển chọn và giao nhận quân đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng.

- Thực hiện hiệu quả công tác nắm tình hình, quản lý chặt địa bàn, đối tượng; chủ động rà soát, nhận diện phương thức thủ đoạn mới của các loại tội phạm; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trọng tâm là công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của người tham gia giao thông... góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; kịp thời phát hiện, khắc phục những bất cập trong công tác phòng cháy, chữa cháy, hạn chế thấp nhất nguyên nhân xảy ra cháy, nổ trên địa bàn phường.

9. Tổ chức bộ máy và quản lý nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo điều hành của Ủy ban nhân dân phường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững, nâng cao các tiêu chí phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng Đề án vị trí việc làm gắn với đào tạo, bồi dưỡng, chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Luật dân chủ cơ sở và quy chế văn hóa công sở, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát, kiểm tra công tác quản lý, điều hành của chính quyền trên các lĩnh vực.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 của Ủy ban nhân dân phường Lý Văn Lâm (kèm theo biểu phụ lục)./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Các Ban của HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường;
- Lãnh đạo VP HĐND và UBND phường;
- Trưởng các khóm;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Vện

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU 5 NĂM 2026 - 2030
(Kèm theo Báo cáo số 696/BC-UBND ngày 18/12/2025 của UBND phường Lý Văn Lâm)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2025	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030						Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2026 - 2030	
				KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030			
				1	2	3	4	5	6		7
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ										
1	Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm	%	8	8.5	9	9.3	9.5	10	9.2		
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm	%	9.03	10.5	10.7	10.9	11.2	11.4	10.94		
3	Kinh tế tư nhân										
3.1	Số doanh nghiệp thành lập mới	DN	100	100	107	109	112	115	2		
3.2	Số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp	Hộ/xã, phường	8	8	9	12	14	15	2		
4	Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt	%	75	75	77	80	83	85			
5	Thu, chi ngân sách	Tỷ đồng									
5.1	Thu ngân sách	"	26.45	6	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt		
5.2	Chi ngân sách	"	22.079	157.967	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt		
6	Nông nghiệp										
6.1	Diện tích gieo sạ lúa 02 vụ	Ha	2,250	2,250	2,250	2,250	2,250	2,250			

6.2	Diện tích lúa tôm	Hà	680	680	680	680	680	680	
6.3	Sản lượng lúa	Tấn	15,822	15,822	15,822	15,822	15,822	15,822	
6.4	Đàn heo xuất chuồng	Con	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	4,000	
6.5	Đàn gia cầm xuất chuồng	Con	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	60,000	
7	Thủy sản								
7.1	Tổng diện tích nuôi tôm		2,014	1,533	1,533	1,533	1,533	1,533	
	<i>Trong đó:</i>								
-	Diện tích nuôi tôm luân canh	Hà	572						
-	Diện tích cá hồ ao	Hà	80	80	80	80	80	80	
-	Diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến	Hà	1,362	1,453	1,453	1,453	1,453	1,453	
7.2	Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	1,900	1,173	1,173	1,173	1,173	1,173	
-	Sản lượng tôm	Tấn	1,410	683	683	683	683	683	
-	Sản lượng khai thác thủy sản	Tấn	170	170	170	170	170	170	
-	Sản lượng nuôi trồng (cá hồ ao)	Tấn	320	320	320	320	320	320	
II CHỈ TIÊU VĂN HÓA									
1	Công nhận gia đình văn hóa	Gia đình	11,253	11,326	11,409	11,528	11,647	11,720	1.01
2	Danh hiệu xóm văn hóa	Khóm	18	18	18	18	18	18	
III CHỈ TIÊU THỂ THAO									
1	Tỷ lệ số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên	%	55,49	56	57	58	59	60	1

2	Gia đình thể thao	Gia đình	5,958	6.061	6.180	6.299	6.418	6.537	6,299
IV	CHỈ TIÊU DU LỊCH								
	<i>Tổng khách du lịch</i>	Lượt người	36.050	37.000	38.100	38.900	39.300	40.000	38,660
1	Khách trong nước	"	34.550	35.460	36.516	37.282	37.665	38.063	36,997
2	Khách quốc tế	"	1.500	1.040	1.584	1.618	1.635	1.664	1,508
V	CHỈ TIÊU LAO ĐỘNG VÀ XÃ HỘI								
1	Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 (tăng)	%	5	6	6	6	6	6	6
2	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030	%	0.06	0.02	0.02	0.013	0.006	-	0.011
3	Tỷ lệ trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn	%	100	100	100	100	100	100	
4	Giải quyết việc làm	Người	2,231	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	
5	Xuất khẩu lao động	Người	15	10	10	10	10	10	75
6	Đào tạo nghề	Người	390	390	390	390	390	390	
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	65	68	68	69.5	69.5	70	1
8	Tỷ lệ lao động ngư nông lâm nghiệp trong cơ cấu lao động	%	35	38	38	38.5	38.5	40	0.5
VI	CHỈ TIÊU GIÁO DỤC								
1	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	75	75	75	87.5	87.5	100	
2	Tỷ lệ học sinh tiêu học học 02 buổi/ngày	%	100	100	100	100	100	100	

3	Tỷ lệ trường phổ thông (TH, THCS, THPT) sử dụng học bạ điện tử	%	100	100	100	100	100	100	100
VII	CHỈ TIÊU Y TẾ								
1	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn	%	8.08	8	8	7.8	7.5	7	
2	Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng mở rộng	%	95	95	95	96	97	97	
VIII	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG								
1	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	100	100	100	100	100	100	2
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	%	95	95	95	95	95	95	4
3	Tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt và xử lý	%	95	95	96	97	98	98	2
4	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	100	100	100	100	100	100	
IX	CHỈ TIÊU QUỐC PHÒNG, AN NINH								
1	Phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự và cơ sở vững mạnh toàn diện, đáp	Đơn vị	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
2	Phường đạt chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"	Đơn vị	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
3	Phường không có ma túy	Đơn vị	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
4	Công tác tuyến quân, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng - an ninh, bảo đảm tuyệt đối an toàn về an ninh chính trị	%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
5	Thực hiện công tác tuyến quân, diễn tập	%	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
X	CHỈ TIÊU XÂY DỰNG								
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	30	30	33	35	38	40	
2	Có biển báo, cảnh báo đảm an toàn đường sông, đường bộ vào mùa mưa bão	%	100	100	100	100	100	100	